

Bản án số: 131/2017/HSST

Ngày: 03.11.2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tử Lượng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Bình
2. Bà Hoàng Thị Kim Phụng

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Mai Việt Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Thị Minh H** sinh năm 1987, tại tỉnh Ninh Bình; *nơi cư trú:* Thôn T, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ văn hoá:* 12/12; con ông Phạm Viết M và bà Phạm Thị H; có chồng là Nguyễn Đình C và 01 con sinh năm 2016; *tiền án, tiền sự:* chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. **Mai Văn C** tên gọi khác Mai Đức C, sinh năm 1959, tại tỉnh Ninh Bình; *nơi cư trú:* Số nhà 53, đường B, phố Đ, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ văn hoá:* 10/10; con ông Mai Hải Y và bà Mai Thị H; có vợ là Vũ Thị B và 01 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

3. **Trần Văn Đ** sinh năm 1962, tại tỉnh Ninh Bình; *nơi cư trú:* Số nhà 06, phố Y, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ văn hoá:* 7/10; con ông Trần Văn Nh và bà Phạm Thị Ng; có vợ là Đặng Thị H và 03 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4. **Cao Như Ph** sinh năm 1982, tại tỉnh Quảng Ninh; *nơi ĐKKHKT:* Tổ 3, khu L, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; *chỗ ở:* Xóm C, xã Kh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ văn hoá:* 9/12; con ông Cao Kim L và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị L và

02 con; *tiền án, tiền sự*: Chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

5. **Nguyễn Văn Nh** sinh năm 1981, tại tỉnh Ninh Bình; *nơi cư trú*: Số nhà 18, phố H, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghe nghiệp*: Lao động tự do; *trình độ văn hoá*: 6/12; con ông Nguyễn Văn Th và bà Vũ Thị Ch; có vợ là Lê Thị M và 02 con; *tiền án, tiền sự*: Chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Quốc H, sinh năm 1964, nơi cư trú: Số nhà 6, ngõ X, đường H, phố B, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Thị Minh H làm đại lý xổ số của công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Bình. Hàng ngày, H bán xổ số trước cổng Trung tâm y tế thành phố Ninh Bình thuộc phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình. Ngoài bán xổ số, H còn bán số lô, số đề trái phép cho khách chơi trong đó có Mai Văn C làm nghề xe ôm ở khu vực cầu Vòm, thuộc phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình.

Quá trình đứng bắt khách đi xe ôm, C có quen biết Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh và Phạm Quốc H đều làm nghề xe ôm. Đ, Ph, Nh, H biết C có chỗ ghi số lô, số đề nên cả bốn người đã ghi các số lô, số đề muốn chơi vào một tờ cấp sau đó nhờ C đi ghi hộ, C đồng ý. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày nếu trúng thưởng thì C là người đến chỗ H lấy tiền và thanh toán cho Đ, Ph, Nh, H.

Các đối tượng thống nhất hình thức chơi lô, đề như sau:

Đối với số đề: Người chơi mua hai số tự nhiên bất kỳ từ số 00 đến 99, nếu số mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó thì trúng thưởng và người mua sẽ được hưởng 80 lần số tiền mà mình đã bỏ ra mua số đề đó.

Đối với số lô: Mỗi điểm lô Hà Nội người mua phải bỏ ra 22.500 đồng, mỗi điểm lô Ninh Bình người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng mua hai con số bất kỳ từ 00 đến 99. Nếu hai số mà khách mua trùng với hai số cuối của 07 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì trúng thưởng, người chơi sẽ được hưởng 80.000 đồng/1 điểm lô Hà Nội và 70.000 đồng/1 điểm lô Ninh Bình.

Lô xiên là các cặp số: Xiên 2 (2 cặp số); xiên 3 (3 cặp số); xiên 4 (4 cặp số) người chơi mua các các cặp số bất kỳ nếu các cặp số mua trùng với hai số cuối cùng của 07 giải thì thắng, người thắng sẽ được hưởng: Xiên 2 gấp 10 lần; xiên 3 gấp 40 lần; xiên 4 gấp 100 lần số tiền người chơi bỏ ra mua.

Việc thanh toán thắng thua được thực hiện vào ngày hôm sau, sau khi đã có kết quả mở thưởng của ngày hôm trước.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, khi C đang điều khiển xe mô tô đến khu vực phố 14, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình thì bị Tổ công tác của đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình, phối hợp với Công an phường Vân Giang làm nhiệm vụ, phát hiện thấy C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Thu giữ trong người của C 08 cáp ghi số lô số đề có đặc điểm giống nhau là các vé lô tô mệnh giá 10.000 đồng, mặt trước có ghi các số lô tô, mặt sau có ghi các số lô, số đề; 01 tờ KQSX siêu tốc mặt trước có ghi các số lô, số đề; C khai nhận đó là cáp ghi các số lô, số đề ngày 16/5/2017 C mua của Phạm Thị Minh H. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính và thu giữ 09 cáp lô, đề. Ngoài ra còn thu giữ của C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS 35N2 – 9054; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng và 1.200.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai của Mai Văn C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã triệu tập Phạm Thị Minh H để làm việc. H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự giác giao nộp 07 tờ vé lô tô mệnh giá 10.000 đồng, mặt trước có ghi các số lô tô, mặt sau có ghi các số lô, số đề ngày 16/5/2017, trong đó có 05 vé lô tô ghi số lô, số đề cho Mai Văn C; 02 vé lô tô Hải ghi số lô, số đề cho khách đi đường; số tiền 4.600.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 110 màu đen; 01 điện thoại Samsung galaxy A5.

Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề của Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh ngày 16/5/2017 cụ thể như sau:

* Mai Văn C và Phạm Thị Minh H: Chiều ngày 16/5/2017 trong khi đứng chờ khách tại khu vực cầu Vòm thuộc phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, Mai Văn C có nhận của Trần Văn Đ một tờ cáp ghi các số lô Ninh Bình với số tiền 6.000.000 đồng; của Cao Như Ph một tờ cáp ghi các số lô Hà Nội với số tiền 5.625.000 đồng; của Nguyễn Văn Nh một tờ cáp ghi các số lô Ninh Bình với số tiền 4.000.000 đồng; của Phạm Quốc H một tờ cáp ghi các số đề và xiên 3 với số tiền 1.000.000 đồng. C tự đánh các số đề với số tiền 280.000 đồng. Tổng số tiền mà C tự đánh và nhận ghi hộ cho các đối tượng trên là 16.905.000 đồng. Sau khi nhận các cáp đề trên, khoảng 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35N2 – 9054 đến bàn xổ số của H ghi các số lô, số đề của C và của Đ, Ph, Nh, H với tổng số tiền là 16.905.000 đồng. Đồng thời, C thanh toán cho H 4.000.000 đồng là tiền Nh đưa để thanh toán cho H số tiền nợ lô đề những ngày trước. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/5/2017 bảng số lô, số đề của C ghi của Phạm Thị Minh H trúng thưởng 29.800.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Phạm Thị Minh H và Mai Văn C là 46.705.000 đồng, H và C chưa thanh toán tiền cho nhau.

* Trần Văn Đ chiều ngày 16/5/2017 đã nhờ Mai Văn C ghi các số lô Ninh Bình với số tiền 6.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/5/2017 các số lô của Đ đã trúng thưởng 14.000.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Trần Văn Đ là 20.000.000 đồng. Đ và C chưa thanh toán cho nhau.

* Cao Như Ph chiều ngày 16/5/2017 đã nhờ Mai Văn C ghi các số lô Hà Nội với số tiền 5.625.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/5/2017 các số lô của Ph đã trúng thưởng 8.000.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Cao Như Ph là 13.625.000 đồng. Ph và C chưa thanh toán cho nhau.

* Nguyễn Văn Nh chiều ngày 16/5/2017 đã nhờ Mai Văn C ghi các số lô Ninh Bình với số tiền 4.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/5/2017 các số lô của Nh đã trúng thưởng 7.000.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Nh là 11.000.000 đồng. Nh và C chưa thanh toán cho nhau.

Riêng Phạm Quốc H ngày 16/5/2017 nhờ C ghi số đề, lô xiên với số tiền 1.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/5/2017 thì các số đề, lô xiên H ghi không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, Mai Văn C đã tự nguyện giao nộp số tiền 280.000 đồng, Trần Văn Đ giao nộp 6.000.000 đồng; Cao Như Ph giao nộp 5.625.000 đồng và Phạm Quốc H giao nộp 1.000.000 đồng là số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Phạm Thị Minh H còn khai nhận: Ngoài hành vi ghi số lô, số đề cho Mai Văn C ngày 16/5/2017 ra, H còn ghi số lô, số đề cho khách đi đường với tổng số tiền 11.910.000 đồng. Số tiền này, H đã sử dụng để thanh toán cho khách trúng thưởng những ngày hôm trước hết 11.310.000 đồng, còn lại 600.000 đồng và số tiền 4.000.000 đồng là tiền C thanh toán cho H tiền đánh số lô, số đề của những ngày trước. H đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 4.600.000 đồng. Đồng thời H và C còn khai nhận trước ngày 16/5/2017 thỉnh thoảng H có ghi số lô, số đề cho Mai Văn C nhưng cả hai không nhớ cụ thể ngày nào, đánh bao nhiêu tiền, các cấp lô, đề H và C đã tiêu hủy hết do đó không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Thị Minh H và Mai Văn C. Các đối tượng Đ, Ph, Nh, H cũng thừa nhận trước ngày 16/5/2017 thỉnh thoảng có nhờ C ghi hộ các số lô, số đề nhưng không nhớ cụ thể ngày nào, ghi bao nhiêu tiền nên không có căn cứ để xử lý đối với Đ, Ph, Nh, H.

Đối với Phạm Quốc H ngày 16/5/2017 có nhờ C ghi hộ các số lô xiên, số đề với số tiền 1.000.000 đồng nhưng không trúng thưởng. Vì vậy, hành vi của Hùng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính 350.000 đồng đối với H.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS 35N2-9054 thu giữ của Mai Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên C là chủ sở hữu, thường ngày C sử dụng làm phương tiện đi làm xe ôm, ngày 16/5/2017 C sử dụng chiếc xe trên đến ghi số lô, số đề của H. Do không chuyên dùng chiếc xe trên vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho C.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng thu giữ của C; 01 điện thoại di động Nokia 110 màu đen, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy

màu vàng đồng thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định C và H không sử dụng số tài sản trên vào việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tài sản trên cho C và H.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Mai Văn C, quá trình điều tra xác định C không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc nên không liên quan đến vụ án.

Đối với 09 tờ cáp ghi số lô, số đề thu giữ của Mai Văn C; 07 tờ cáp ghi số lô, số đề thu giữ của Phạm Thị Minh H là vật chứng vụ án nên chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 4.600.000 đồng thu giữ của H, H khai nhận có 600.000 đồng là tiền ghi số lô, số đề cho khách đi đường; 4.000.000 đồng là tiền C thanh toán cho H tiền ghi các số lô, số đề C nợ những ngày hôm trước. Số tiền 6.000.000 đồng quản lý của Trần Văn Đ; 5.625.000 đồng của Cao Như Ph; 1.000.000 đồng của Phạm Quốc H; 280.000 đồng của Mai Văn C là số tiền các đối tượng đánh bạc ngày 16/5/2017 và tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Toàn bộ số tiền trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 26/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Đánh bạc theo khoản 1, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh phạm Tội đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh H từ 9 - 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Thị Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; xử phạt bổ sung từ 6.000.000 đồng – 7.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự:

- + Xử phạt bị cáo Mai Văn C từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Mai Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo C được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Bích Đào nhận được quyết định thi hành án và bản án; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; xử phạt bổ sung từ 6.000.000 đồng – 7.000.000 đồng.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 9 – 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; xử phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng – 6.000.000 đồng.

+ Xử phạt bị cáo Cao Như Ph từ 9 - 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Cao Như Ph cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Ph được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường nhận được quyết định thi hành án và bản án; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; xử phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng – 6.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh từ 6 - 9 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Văn Nh cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nh được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; xử phạt bổ sung từ 4.000.000 đồng – 5.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Buộc bị cáo Phạm Thị Minh H phải nộp lại số tiền 29.800.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Minh H số tiền đã thu giữ 4.600.000 đồng.

+ Tịch thu của bị cáo Mai Văn C số tiền 280.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Mai Văn C số tiền đã thu giữ 1.200.000 đồng.

+ Tịch thu của bị cáo Trần Văn Đ số tiền 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu của bị cáo Cao Như Ph số tiền 5.625.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp lại số tiền 4.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu của anh Phạm Quốc H số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo đều nhất trí với lời luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai tại phiên toà của các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng đã thu giữ, kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18h15 phút ngày 16/5/2017 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Ngày 16/5/2017, tại địa bàn thành phố Ninh Bình, các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi lô, đề. Trên cơ sở số tiền chơi lô đề và số tiền trúng thưởng xác định số tiền đánh bạc ngày 16/5/2017 của Phạm Thị Minh H và Mai Văn C là 46.705.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Trần Văn Đ là 20.000.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Cao Như Ph là 13.625.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Nh là 11.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Cả năm bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ chơi lô, đề là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi chơi lô, đề của các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh đã phạm Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc chơi lô, đề dẫn đến tiêu tán tài sản, kiệt quệ kinh tế của nhiều cá nhân, gia đình. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph đã tự nguyện nộp số tiền đánh bạc để tịch thu sung quỹ nhà nước; vì vậy, xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Khi phạm tội các bị cáo Phạm Thị Minh H, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn Nh không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Mai Văn C đã có một lần bị xử phạt vi phạm hành chính (Ngày 27/6/2015 đã bị công an phường Nam Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 05/11/2015). Bị cáo Cao Như Ph đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính. (Ngày

05/11/2013 công an phường Nam Thành xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 07/11/2013; ngày 08/7/2014 công an phường Vân Giang xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 09/7/2014).

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt mỗi bị cáo một mức hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Phạm Thị Minh H, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, chỗ ở ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đủ các điều kiện được quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự và tại Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06.11.2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy chưa thực sự cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, với một thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú; cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Mai Văn C có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là ít nhất (280.000đ); Tuy nhiên, ngoài hành vi trực tiếp đánh bạc như đã nêu trên, bị cáo còn có hành vi giúp sức cho các bị cáo H, Đ, Ph, Nh đánh bạc. Thông qua bị cáo C, các bị cáo Đ, Ph, Nh là những người trực tiếp đánh bạc; tuy nhiên, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chỗ ở ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để xử phạt các bị cáo là thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo C, Đ, Ph, Nh đều không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên miễn khấu trừ thu nhập. Kèm theo hình phạt chính cần thiết phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

+ Đối với bị cáo Phạm Thị Minh H: Tổng số tiền ngày 16/5/2017 bị cáo H phải trả thưởng cho bị cáo C và các bị cáo khác là 29.800.000 đồng nhưng bị cáo chưa trả số tiền này; vì vậy, buộc bị cáo phải nộp lại số tiền nêu trên để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 4.600.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H, bị cáo khai trong đó có 4.000.000 đồng là tiền do bị cáo C trả nợ cho những lần ghi lô, đề trước đó và 600.000 đồng tiền ghi lô đề cho khách qua đường nhưng không có chứng cứ để chứng minh lời khai của bị cáo; do đó, trả lại cho bị cáo số tiền đã thu giữ nêu trên.

+ Bị cáo Mai Văn C đã nộp 280.000 đồng tiền đánh bạc ngày 16/5/2017, tịch thu số tiền này của bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.200.000 đồng đã thu giữ bị cáo Mai Văn C không có liên quan đến tội phạm; vì vậy, trả lại cho bị cáo số tiền này.

+ Bị cáo Trần Văn Đ đã nộp 6.000.000 đồng tiền đánh bạc ngày 16/5/2017, tịch thu số tiền này của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Cao Như Ph đã nộp 5.625.000 đồng tiền đánh bạc ngày 16/5/2017, tịch thu số tiền này của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp lại số tiền đánh bạc ngày 16/5/2017 là 4.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Anh Phạm Quốc H đã nộp 1.000.000 đồng tiền đánh bạc ngày 16/5/2017, tịch thu số tiền này của anh H để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo mức án phí được quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Minh H, Mai Văn C, Trần Văn Đ, Cao Như Ph, Nguyễn Văn Nh phạm Tội đánh bạc.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh H 9 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Thị Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị Minh H 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

3. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự:

3.1. Xử phạt bị cáo Mai Văn C 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Mai Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo C được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Bích Đào nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bổ sung bị cáo Mai Văn C 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

3.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bổ sung bị cáo Trần Văn Đ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3.3. Xử phạt bị cáo Cao Như Ph 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Cao Như Ph cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Ph được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bổ sung bị cáo Cao Như Ph 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Văn Nh cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nh được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Nh 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

5.1. Buộc bị cáo Phạm Thị Minh H phải nộp lại 29.800.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Minh H số tiền đã thu giữ 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

5.2. Tịch thu của bị cáo Mai Văn C 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Mai Văn C số tiền đã thu giữ 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

5.3. Tịch thu của bị cáo Trần Văn Đ 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5.4. Tịch thu của bị cáo Cao Như Ph 5.625.000 đồng (Năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5.5. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp lại 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để tịch thu sung quỹ nhà nước.

5.6. Tịch thu của anh Phạm Quốc H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

(Theo uỷ nhiệm chi ngày 19.9.2017 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình)

6. Áp dụng điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền (trừ tiền án phí), hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất là 10%/năm, được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc:

- Bị cáo Phạm Thị Minh H phải nộp 200.000 đồng.
- Bị cáo Mai Văn C phải nộp 200.000 đồng.
- Bị cáo Cao Như Ph phải nộp 200.000 đồng.
- Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.
- Bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày; thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án (03.11.2017), thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ; (vắng mặt)
- VKSND Tp Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an Tp Ninh Bình;
- Chi cục THADS Tp Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tử Lượng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tử Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Bình bà Hoàng Thị Kim Phượng.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 122/2017/HSST, ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Minh Hải cùng đồng bọn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và thống nhất như sau:

1. *Về tội danh:* Các bị cáo Phạm Thị Minh Hải, Mai Văn Cao tên gọi khác Mai Đức Cao, Trần Văn Đoàn, Cao Như Phương, Nguyễn Văn Nhân phạm Tội đánh bạc; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. *Về điều luật áp dụng:*

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh Hải.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Mai Văn Cao, Trần Văn Đoàn, Cao Như Phương.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhân.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76, Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, để quyết định các vấn đề khác. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. *Về mức hình phạt:*

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh Hải 9 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Thị Minh Hải cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị Minh Hải 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Mai Văn Cao 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Mai Văn Cao cho Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Cao được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Bích Đào nhận được quyết định thi hành án và bản án. Xử phạt bổ sung bị cáo Mai Văn Cao 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Đoàn 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Văn Đoàn cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đoàn được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án. Xử phạt bổ sung bị cáo Trần Văn Đoàn 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Cao Như Phương 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Cao Như Phương cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Phương được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường nhận được quyết định thi hành án và bản án. Xử phạt bổ sung bị cáo Cao Như Phương 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhân 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Văn Nhân cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nhân được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành nhận được quyết định thi hành án và bản án. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Nhân 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

- Buộc bị cáo Phạm Thị Minh Hải phải nộp lại số tiền 29.800.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Minh Hải số tiền đã thu giữ 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Tịch thu của bị cáo Mai Văn Cao số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Mai Văn Cao số tiền đã thu giữ 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu của bị cáo Trần Văn Đoàn số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo Cao Như Phương số tiền 5.625.000 đồng (Năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nhân phải nộp lại số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu của anh Phạm Quốc Hùng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền (trừ tiền án phí), hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm:

+ Bị cáo Phạm Thị Minh Hải phải nộp 200.000 đồng.

+ Bị cáo Mai Văn Cao phải nộp 200.000 đồng.

+ Bị cáo Cao Như Phương phải nộp 200.000 đồng.

+ Bị cáo Trần Văn Đoàn phải nộp 200.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Nhân phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết các vấn đề khác: 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Tp Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an Tp Ninh Bình;
- Chi cục THADS Tp Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu HS, VPTA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 150/TBKQXX

Ninh Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2016

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường Bích Đào
- Ủy ban nhân dân phường Phúc Thành
- Ủy ban nhân dân phường Nam Bình

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2016/HSST 15.11.2016 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Thị Thanh Hòa** sinh năm 1979, tại tỉnh Ninh Bình; *trú tại*: số nhà 11, phố Bắc Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp*: lao động tự do; *trình độ văn hoá*: 12/12; con ông Hoàng Đình Lực và bà Nguyễn Thị Hằng.

2. **Đinh Thị Thương Thương** sinh năm 1985, tại tỉnh Ninh Bình; *trú tại*: số nhà 130, đường Hải Thượng Lãn Ông, phố Phúc Thiện, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nghề nghiệp*: kế toán Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình; *trình độ văn hoá*: 12/12; con ông Đinh Quốc Chiến và bà Phạm Thị Nga.

3. **Phạm Thị Hiền** sinh năm 1976, tại tỉnh Ninh Bình; *nơi ĐKKHKT*: số nhà 81, đường Nguyễn Du, phố Trung Tự, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; *nơi ở*: phố Phúc Hưng, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (ở nhà thuê); *nghề nghiệp*: bán xỏ số; *trình độ văn hoá*: 9/12; con ông Phạm Thế Quỳnh và bà Nguyễn Thị Kiên.

Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị Thanh Hòa, Đinh Thị Thương Thương, Phạm Thị Hiền phạm Tội đánh bạc.

2. Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 31 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thanh Hòa 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thương Thương 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ.